

**GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat

WHO-GMP

06 vỉ x 10 viên nang mềm

**GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat

■ **Thành phần:** Mỗi viên nang mềm chứa:  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg

■ **Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định & các thông tin khác:**  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

■ **Bảo quản:**  
Trong hộp kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

■ **Đóng gói:**  
10 viên nang mềm/vỉ, 06 vỉ/hộp.

ĐỂ XA TẦM TAY TRÉ EM.  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG  
TRƯỚC KHI DÙNG.

Sản xuất tại  
**PHIL** CTY TNHH PHIL INTER PHARMA  
Số 25, đường số 8, KCN Việt Nam-  
INTER PHARMA Singapore, Thuận An, Bình Dương



WHO-GMP

06 blisters x 10 soft capsules

**GASTALO**  
L-Ornithine-L-Aspartate

■ **Composition:** Each soft capsule contains  
L-Ornithine-L-Aspartate.....500mg

■ **Indications, administration, contra-  
indications & other information:**  
See insert paper.

■ **Storage:**  
In a tight container, dry and cool place,  
protect from light, below 30°C.

■ **Package:**  
10 soft capsules/blister, 06 blisters/box.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.  
READ INSERT PAPER CAREFULLY  
BEFORE USE.



SĐK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HD:

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT  
Lần đầu: 23/3/2016

*lib*

VD-24630-16/153



L-Ornithin-L-Aspartat  
**GASTALO**



WHO-GMP

10 vỉ x 10 viên nang mềm

**GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat

■ **Thành phần:** Mỗi viên nang mềm chứa  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg

■ **Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định & các thông tin khác:**  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

■ **Bảo quản:**  
Trong hộp kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

■ **Đóng gói:**  
10 viên nang mềm/vỉ, 10 vỉ/hộp.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG  
TRƯỚC KHI DÙNG.

Sản xuất tại  
**PHIL** CITY TNHH PHIL INTER PHARMA  
Số 25, đường số 8, KCN Việt Nam-  
INTER PHARMA Singapore, Thuận An, Bình Dương

10 blisters x 10 soft capsules

**GASTALO**  
L-Ornithine-L-Aspartate

■ **Composition:** Each soft capsule contains  
L-Ornithine-L-Aspartate.....500mg

■ **Indications, administration, contraindications & other information:**  
See insert paper.

■ **Storage:**  
In a tight container, dry and cool place, protect from light, below 30°C.

■ **Package:**  
10 soft capsules/blister, 10 blisters/box.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.  
READ INSERT PAPER CAREFULLY  
BEFORE USE.



SDK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HD:



*Handwritten signature*



**GASTALO** **GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg  
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA

**GASTALO** **GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg  
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA

**GASTALO** **GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg  
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA

**GASTALO** **GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg  
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA

**GASTALO** **GASTALO**  
L-Ornithin-L-Aspartat.....500mg  
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA

Số lô SX, HD được dập trên vỉ

TP. ĐÀ NẴNG CHẤT LƯỢNG

**CÔNG TY  
THHH  
PHIL INTER  
PHARMA**

THUAN AN-T. BINH DUONG

S.G.C.N. 463023000233-D.T.N.G.

MỘT TÊN HIỆU



Đề xa tâm tay trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

## GASTALO

SDK: .....

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang mềm chứa:

**Hoạt chất:**

L-Ornithin-L-Aspartat..... 500 mg

**Tá dược:** Dầu đậu nành, dầu lecithin, dầu đậu nành hydrogen hóa 1 phần, dầu cọ, sáp ong trắng, gelatin, glycerin đậm đặc, D-sorbitol 70%, ethyl vanillin, sunset yellow FCF, allura red AC, titan dioxyd.

**DẠNG BÀO CHẾ:** Viên nang mềm.

### CHỈ ĐỊNH

Tăng ammoniac huyết trong bệnh gan cấp và mãn tính (xơ gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan siêu vi, viêm gan do thuốc, hóa chất, rượu...); đặc biệt trong điều trị các rối loạn khởi phát tiền hôn mê gan, hôn mê gan và bệnh não gan; các biểu hiện ngứa, chán ăn, mệt mỏi, suy nhược, nổi mề đay do suy tế bào gan.

### LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Người lớn: 1 - 3 viên x 3 lần mỗi ngày, sau khi ăn, trong 1-2 tuần. Duy trì: 1 viên x 3 lần mỗi ngày trong 4-5 tuần tùy theo chỉ dẫn của bác sĩ.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Suy thận nặng.

### THẬN TRỌNG

Không sử dụng thuốc khi thuốc hết hạn hoặc có sự thay đổi về mùi hoặc màu sắc.

Trẻ em, người già, phụ nữ có thai và cho con bú.

### TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa có báo cáo.

### PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Độ an toàn của thuốc ở phụ nữ có thai và cho con bú chưa được xác định. Do đó, chỉ nên sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú khi thật sự cần thiết.

### ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa thấy ảnh hưởng.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Buồn nôn và nôn thoáng qua.

*\* Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.*

### QUÁ LIỀU

Chưa có báo cáo.

**BẢO QUẢN:** Bảo quản trong hộp kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*\* Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.*

**ĐÓNG GÓI:** Hộp chứa 6 vỉ x 10 viên nang mềm

Hộp chứa 10 vỉ x 10 viên nang mềm

Sản xuất bởi:

**CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA**

Số 25, Đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương.



TU. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG

Lê Minh Hùng



LI THẠNH HIẾU